TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHOÁI CHÂU** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 48/2022/HSST
Ngày 27/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Văn T**.

Các Hội thẩm nhân dân:- Ông **Phạm Q D.**

- Bà **Trần Thị H H.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị T1** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên: Bà **Lê Thị T2**- Kiểm sát viên.

Ngày 27/5/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yênxét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2022/TLST-HS ngày11/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/HSST-QĐ ngày 16/5/2022đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thị V**, sinh năm 1981; Tên gọi khác: Không.

HKTT: thôn B, xã T3, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Nơi ở hiện tại: thôn D1, xã T3, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12, Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phạm Văn T4, sinh năm 1957; Con bà: Phạm Thị Đ, sinh năm 1958; Anh, chị, em ruột: có 04 người, bị can là con thứ hai; Chồng: Phạm Văn C, sinh năm 1979 (Đã ly hôn); Con: có 01 con, sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người bị hại: Công ty TNHH quốc tế U Việt Nam.

Địa chỉ: Lô A, khu công nghiệp T5 , xã T6, huyện C1, thành phố H1.

Người đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Thị B V1 - Tổng giám đốc. Người đại diện theo uỷ quyền ông Nguyễn Quang T7 - Trợ lý trưởng phòng bảo vệ thương hiệu.(vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Vũ Văn P, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn Đ, xã V2, huyện K1, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do am hiểu về các sản phẩm bột giặt và nắm bắt được nhu cầu sử dụng của người tiêu dùng đối với các sản phẩm bột giặt mang nhãn hiệu OMO nên Phạm Thị V đã nảy sinh ý định sản xuất hàng giả đối với các sản phẩm OMO để bán ra thị trường kiếm lời. Khoảng tháng 9/2021 Vẻ thông qua mạng xã hội Zalo đã tìm hiểu và đặt mua của một người lạ mặt với số lượng 7.070 vỏ gói nilon bột giặt in nhãn hiệu OMO các loại *(loại 03kg: 72 vỏ; loại 800g: 1.138 vỏ; loại 720: 366 vỏ; loại 400g: 1.676 vỏ; loại 360g: 3.818 vỏ)* và đặt mua của một người lạ mặt khác tổng số 205 vỏ thùng carton in nhãn hiệu bột giặt OMO các loại *(loại 03kg: 19 vỏ; loại 800g: 42 vỏ; loại 720: 13 vỏ; loại 400g: 42 vỏ; loại 360g: 89 vỏ)*. Sau khi có các số lượng vỏ thùng và vỏ gói nilon bột giặt in nhãn hiệu OMO giả các loại trên, V đã liên hệ với cửa hàng nhà ông Chu Duy L sinh năm 1970 ở thôn P, xã M, huyện V3, tỉnh Hưng Yên và Công ty TNHH M ở phường T8, thành phố H4, tỉnh Hải Dương để đặt mua khoảng 340 thùng bột giặt Surf về bán lẻ và dùng làm nguyên liệu sản xuất bột giặt OMO giả. V sử dụng nhà kho của ông Phạm Văn T sinh năm 1957 và bà Phạm Thị Đ sinh năm 1958 ở thôn D, xã T3, huyện K (bố, mẹ đẻ của Vẻ) là nơi để sản xuất hàng giả. Sau khi mua được bột giặt Surf, V đã dùng tay xé các túi bột giặt nhãn hiệu Surf đổ ra nền nhà sau đó dùng 01 xẻng nhỏ bằng kim loại xúc bột giặt Surf đổ vào các vỏ gói nilon bột giặt in nhãn hiệu OMO các loại và cho lên bàn cân đồng hồ cân đủ theo trọng lượng được in trên vỏ gói nilon bột giặt in nhãn hiệu OMO. Khi đã cân xong, V dùng máy ép nhiệt ép gắn kín miệng các gói bột giặt in nhãn hiệu OMO và xếp vào trong vỏ thùng carton in nhãn hiệu bột giặt OMO dán kín lại và xếp thành từng chồng trong kho để chờ tiêu thụ. V thuê anh Vũ Văn P sinh năm 1994 ở thôn Đ, xã V2, huyện K1, tỉnh Hưng Yên điều khiển xe ô tô biển số 89C-238.88 chở số sản phẩm trên đi tiêu thụ.

Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/12/2021, khi xe ô tô biển số 89C-238.88 do anh P điều khiển đang dừng đỗ trước cổng nhà ông T để vận chuyển 100 thùng carton, bên trong chứa các gói bột giặt có bao bì nhãn mác OMO, không rõ nguồn gốc lên xe để đi tiêu thụ thì bị Công an huyện Khoái Châu phối hợp với Công an xã T3 kiểm tra, phát hiện. Tiến hành kiểm tra nhà ông Phạm Văn T, tổ công tác phát hiện Phạm Thị V đang có hành vi đóng gói sản phẩm bột giặt vào các bao bì nhãn mác OMO. Tại đây, V khai nhận mua bột giặt Surf với số lượng lớn về nhà cắt ra, rồi cho bột giặt Surf vào các vỏ gói nilon có nhãn mác OMO, để đóng gói và bán ra thị trường. Tổ công tác đã lập biên bản vụ việc, thu giữ vật chứng gồm: 200 thùng carton, bên trong có các gói bột giặt OMO giả (18 thùng carton, mỗi thùng có 04 gói bột giặt in nhãn hiệu OMO giả, loại 03kg; 41 thùng Carton, mỗi thùng có 18 gói bột giặt in nhãn hiệu OMO giả, loại 800g; 12 thùng Carton, mỗi thùng có 18 gói bột giặt in nhãn hiệu OMO + Comfort giả, loại 720g; 41 thùng Carton, mỗi thùng có 36 gói bột giặt in nhãn hiệu OMO giả, loại 400g; 88 thùng Carton, mỗi thùng có 36 gói bột giặt in nhãn hiệu OMO + Comfort giả, loại 360g); 188 thùng carton được dán kín, bên trong chứacác gói bột giặt, in nhãn hiệu bột giặt Surf; 02 cân đồng hồ loại 05kg; 01 máy ép nhiệt; 07 cuộn băng dính đường kính 15cm; 01 dụng cụ cắt dán băng dính; 129 vỏ bìa carton in nhãn hiệu bột giặt Surf; 05 vỏ bìa carton in nhãn hiệu bột giặt OMO; 400 vỏ gói nilon màu đỏ in nhãn hiệu bột giặt OMO, loại 800g; 150 vỏ gói nilon màu đỏ in nhãn hiệu bột giặt OMO + Comfort, loại 720g; 200 vỏ gói nilon màu đỏ in nhãn hiệu bột giặt OMO, loại 400g; 650 vỏ gói nilon màu đỏ in nhãn hiệu bột giặt OMO + Comfort, loại 360g;

174 vỏ túi bột giặt Surf đã xé miệng túi; 01 hót rác bằng kim loại; 01 xẻng hót rác bằng kim loại; 19,5 kg bột giặt chưa đóng gói; 01 xe ô tô biển số 89C - 238.88.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khoái Châu đã quyết định trưng cầu giám định đối với các sản phẩm bột giặt, vỏ gói nilon, vỏ thùng carton in nhãn hiệu bột giặt OMO các loại; đồng thời trưng cầu định giá tài sản đối với tài sản 200 thùng bột giặt nhãn hiệu OMO các loại: 03 kg, 800g, 720g, 400g, 360g đã thu giữ của Phạm Thị V.

Tại bản kết luận giám định số 9346/C09-P5 ngày 11/01/2022 của Viện khoa học Hình sự Bộ Công an, kết luận:

1. Các lớp in trên mẫu cần giám định ký hiệu A1 so với các lớp in trên mẫu so sánh ký hiệu M1-1, M1-2 không phải do cùng các bản in tương ứng in ra;

2. Các lớp in trên mẫu cần giám định ký hiệu A2-1, A2-2, A2-3 so với các lớp in trên mẫu so sánh ký hiệu M2 không phải do cùng các bản in tương ứng in ra;

3. Các lớp in trên mẫu cần giám định ký hiệu A3-1, A3-2, A3-3 so với các lớp in trên mẫu so sánh ký hiệu M3 không phải do cùng các bản in tương ứng in ra;

4. Các lớp in trên mẫu cần giám định ký hiệu A4-1, A4-2, A4-3 so với các lớp in trên mẫu so sánh ký hiệu M4 không phải do cùng các bản in tương ứng in ra;

5. Các lớp in trên mẫu cần giám định ký hiệu A5-1, A5-2, A5-3 so với các lớp in trên mẫu so sánh ký hiệu M5 không phải do cùng các bản in tương ứng in ra;

6. Các lớp in trên mẫu cần giám định ký hiệu A6 so với các lớp in trên mẫu so sánh ký hiệu M6-1, M6-2 không phải do cùng các bản in tương ứng in ra;

7. Các lớp in trên mẫu cần giám định ký hiệu A7 so với các lớp in trên mẫu so sánh ký hiệu M7 không phải do cùng các bản in tương ứng in ra;

8. Các lớp in trên mẫu cần giám định ký hiệu A8 so với các lớp in trên mẫu so sánh ký hiệu M8 không phải do cùng các bản in tương ứng in ra;

9. Các lớp in trên mẫu cần giám định ký hiệu A9 so với các lớp in trên mẫu so sánh ký hiệu M9 không phải do cùng các bản in tương ứng in ra;

10. Các lớp in trên mẫu cần giám định ký hiệu A10 so với các lớp in trên mẫu so sánh ký hiệu M10 không phải do cùng các bản in tương ứng in ra;

Bản kết luận giám định số 9333/C09-P4 ngày 19/01/2022 của Viện khoa học Hình sự Bộ Công an kết luận:

- 01 gói ghi bột giặt nhãn hiệu OMO loại 03kg/gói gửi giám định là hàng giả, không cùng loại với gói bột giặt nhãn hiệu OMO loại 03kg/gói do Công ty TNHH Quốc tế U Việt Nam cung cấp làm mẫu so sánh;

- 01 gói ghi bột giặt nhãn hiệu OMO loại 800g/gói gửi giám định là hàng giả, không cùng loại với gói bột giặt nhãn hiệu OMO loại 800g/gói do Công ty TNHH Quốc tế U Việt Nam cung cấp làm mẫu so sánh;

- 01 gói ghi bột giặt nhãn hiệu OMO loại 400g/gói gửi giám định là hàng giả, không cùng loại với gói bột giặt nhãn hiệu OMO loại 400g/gói do Công ty TNHH Quốc tế U Việt Nam cung cấp làm mẫu so sánh;

- 01 gói ghi bột giặt nhãn hiệu OMO comfort loại 720g/gói gửi giám định là hàng giả, không cùng loại với gói bột giặt nhãn hiệu OMO comfort loại 720g/gói do Công ty TNHH Quốc tế U Việt Nam cung cấp làm mẫu so sánh;

- 01 gói ghi bột giặt nhãn hiệu OMO comfort loại 360g/gói gửi giám định là hàng giả, không cùng loại với gói bột giặt nhãn hiệu OMO comfort loại 360g/gói do Công ty TNHH Quốc tế U Việt Nam cung cấp làm mẫu so sánh.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 11/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Khoái Châu, kết luận: 200 thùng bột giặt nhãn hiệu OMO các loại: 03 kg, 800g, 720g, 400g, 360g có giá thị trường tại thời điểm định giá là 118.400.000 đồng.

Đối với xe ô tô biển số 89C-238.88 xác định là tài sản của anh Vũ Văn P, anh P không biết số hàng mà V thuê mình vận chuyển là hàng giả. Còn 188 thùng carton được dán kín, bên trong chứa các gói bột giặt, in nhãn hiệu bột giặt Surf xác định là tài sản do Vẻ mua buôn về với mục đích để bán, không sử dụng và không liên quan đến tội phạm. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại những tài sản này cho các chủ sở hữu.

Đối với các vật chứng khác gồm: 200 thùng carton, bên trong có các gói bột giặt OMO giả (18 thùng Carton; trong đó có 17 thùng, mỗi thùng có 04 gói và 01 thùng có 03 gói bột giặt in nhãn hiệu OMO, loại 03kg. 41 thùng Carton; trong đó có 40 thùng, mỗi thùng có 18 gói và 01 thùng có 17 gói bột giặt in nhãn hiệu OMO, loại 800g. 12 thùng Carton; trong đó có 11 thùng, mỗi thùng có 18 gói và 01 thùng có 17 gói bột giặt in nhãn hiệu OMO + Comfort, loại 720g. 41 thùng Carton; trong đó có 40 thùng, mỗi thùng có 36 gói và 01 thùng có 35 gói bột giặt in nhãn hiệu OMO, loại 400g; 88 thùng Carton; trong đó có 87 thùng, mỗi thùng có 36 gói và 01 thùng có 35 gói bột giặt in nhãn hiệu OMO + Comfort, loại 360g; 02 cân đồng hồ loại 05kg; 01 máy ép nhiệt; 07 cuộn băng dính đường kính 15cm; 01 dụng cụ cắt dán băng dính; 129 vỏ bìa carton in nhãn hiệu bột giặt Surf; 05 vỏ bìa carton in nhãn hiệu bột giặt OMO; 400 vỏ gói nilon màu đỏ in nhãn hiệu bột giặt OMO, loại 800g; 150 vỏ gói nilon màu đỏ in nhãn hiệu bột giặt OMO + Comfort, loại 720g; 200 vỏ gói nilon màu đỏ in nhãn hiệu bột giặt OMO, loại 400g; 650 vỏ gói nilon màu đỏ in nhãn hiệu bột giặt OMO + Comfort, loại 360g; 174 vỏ túi bột giặt Surf đã xé miệng túi; 01 hót rác bằng kim loại; 01 xẻng hót rác bằng kim loại; 19,5 kg bột giặt chưa đóng gói xác định liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 50/CT- VKS-KC ngày 10/5/2022 của VKSND huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Phạm Thị V về tội "sản xuất hàng giả" theo điểm a khoản 1 Điều 192 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người bị hại và người làm chứng vắng mặt không có lý do mặc dù đã được triệu tập hợp lệ.

Bị cáo có mặt thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K phát biểu quan điểm: Giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thị V phạm tội "sản xuất hàng giả".

Đề nghị áp dụng điều luật và mức hình phạt như sau:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 192; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015,được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị V từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 thángtù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47Bộ luật hình sự năm 2015,được sửa đổi, bổ sung năm 2017;điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu cho phát mại:Số bột giặt do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định; 02 cân đồng hồ loại 05kg và 01 máy ép nhiệt. Còn lại các vật chứng khác là19,5 kg bột giặt chưa đóng gói; 07 cuộn băng dính đường kính 15cm; 01 dụng cụ cắt dán băng dính; 129 vỏ bìa carton in nhãn hiệu bột giặt Surf; 05 vỏ bìa carton in nhãn hiệu bột giặt OMO; 400 vỏ gói nilon màu đỏ in nhãn hiệu bột giặt OMO, loại 800g; 150 vỏ gói nilon màu đỏ in nhãn hiệu bột giặt OMO + Comfort, loại 720g; 200 vỏ gói nilon màu đỏ in nhãn hiệu bột giặt OMO, loại 400g; 650 vỏ gói nilon màu đỏ in nhãn hiệu bột giặt OMO + Comfort, loại 360g; 174 vỏ túi bột giặt Surf đã xé miệng túi; 01 hót rác bằng kim loại; 01 xẻng hót rác bằng kim loại đã hết giá trị sử dụng nên cần cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu huỷ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghiã vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng: Tại phiên toà hôm nay vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tuy nhiên bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiến hành xét xử vắng mặt. Xét thấy người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã có lời khai thể hiện quan điểm rõ ràng, đầy đủ người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử váng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trên cơ sở lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, cùng các chứng cứ, tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, như biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định của Viện khoa học hình sự Bộ công an, kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K … Đã có đủ cơ sở kết luận:Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/12/2021 tại thôn D, xã T3, huyện K, Công an phối hợp cùng Công an xã T3 phát hiện, bắt quả tang Phạm Thị V có hành vi đang bốc xếp lên xe ô tô để mang đi tiêu thụ200 thùng bột giặt do Vẻ làmgiả nhãn hiệu OMO các loại: 03kg, 800g, 720g, 400g, 360g với tổng giá trị hàng giả tương đương với số lượng của hàng thật là 118.400.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Phạm Thị V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Sản xuất hàng giả" theo điểm a khoản 1 Điều 192 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu đã truy tố Phạm Thị V theo tội danh và điều luật như Cáo trạng là hoàn toàn có căn cứ, chính xác, đúng người, đúng tội.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quản lý hành chính của nhà nước về sản xuất hàng hoá, làm mất uy tín, gây thiệt hại cả về vật chất cũng như thương hiệu của nhà sản xuất, ảnh hưởng đến quyền lợi của người tiêu dùng. Trong giai đoạn hiện nay việc sản xuất hàng giả đang ngày càng gia tăng và làm ảnh hưởng đến việc sản xuất kinh doanh, xáo trộn thị trường, nhà nước phải đưa ra nhiều biện pháp và các quy định của pháp luật đồng thời vận động tuyên truyền nhằm hạn chế và ngăn ngừa việc sản xuất kinh doanh hàng giả, nhưng vì ý thức coi thường, bất chấp pháp luật bị cáo vẫn thực hiện hành vi sản xuất hàng giả gây mất an ninh trật tự tại địa phương chính vì vậy cần xử phạt bị cáo hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm dăn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ để quyết định hình phạt phù hợp.

Về nhân thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương, được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có đơn xin cải tạo tại địa phương và được chính quyền địa phương xác nhận bản thân bị cáo đã ly hôn đang phải nuôi con nhỏ, hàng giả mà bị cáo sản xuất là bột giặt chỉ giả về nhãn mác bao bì nhằm mục đích hưởng chênh lệch còn về tính năng và tác dụng không ảnh hưởng đến sức khoẻ của người tiêu dùng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng các quy định tại khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015được sửa đổi, bổ sung năm 2017, cho bị cáo cho hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và ấn định một thời gian thử thách đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đồng thời cũng đáp ứng được mục đích tác dụng của hình phạt. Như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Phạm Thị V không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, do vậy không xử phạt hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do Công ty TNHH Quốc tế Việt Nam. Về vật chứng của vụ án: Đối với số bột giặt mà cơ quan giám định hoàn lại sau giám định là loại bột giặt Surf đang được lưu thông trên thị trường và sử dụng bình thường nên cần tịch thu cho phát mại sung công; 02 cân đồng hồ loại 05kg và 01 máy ép nhiệt đây là phương tiện công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu cho phát mại sung công

quỹ nhà nước. Còn lại các vật chứng khác là19,5 kg bột giặt chưa đóng gói;07 cuộn băng dính đường kính 15cm; 01 dụng cụ cắt dán băng dính; 129 vỏ bìa carton in nhãn hiệu bột giặt Surf; 05 vỏ bìa carton in nhãn hiệu bột giặt OMO; 400 vỏ gói nilon màu đỏ in nhãn hiệu bột giặt OMO, loại 800g; 150 vỏ gói nilon màu đỏ in nhãn hiệu bột giặt OMO + Comfort, loại 720g; 200 vỏ gói nilon màu đỏ in nhãn hiệu bột giặt OMO, loại 400g; 650 vỏ gói nilon màu đỏ in nhãn hiệu bột giặt OMO + Comfort, loại 360g; 174 vỏ túi bột giặt Surf đã xé miệng túi; 01 hót rác bằng kim loại; 01 xẻng hót rác bằng kim loạiđã hết giá trị sử dụng nên cần cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu huỷ.

Đối với hành vi của anh Vũ Văn P không biết số hàng mà V thuê mình vận chuyển là hàng giả nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ. Chiếc xe ô tô biển số 89C-238.88 xác định là tài sản của anh Vũ Văn P, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh P, anh P không yêu cầu đề nghị gì nên trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

Đối với việc bị cáo V sử dụng nhà kho của ông Phạm Văn T và bà Phạm Thị Đ (bố, mẹ đẻ của Vẻ) là nơi để sản xuất hàng giả nhưng bị cáo chỉ nói với ông bà là để chứa hàng sau đó mang đi bán, bị cáo không nói sử dụng vào việc sản xuất bột giặt OMO giả đồng thời Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát xác định không có căn cứ để xử lý, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Phạm Thị V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 192; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015,được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị V phạm tội "sản xuất hàng giả".

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị V phạm 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/5/2022. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T3, huyện K, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2/ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3/ Về vật chứng:

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho phạt mại sung công quỹ nhà nước số bột giặt cụ thể như sau: 18 thùng Carton; trong đó có 17 thùng, mỗi thùng có 04 gói và 01 thùng có 03 gói bột

giặt in nhãn hiệu OMO, loại 03kg; 41 thùng Carton; trong đó có 40 thùng, mỗi thùng có 18 gói và 01 thùng có 17 gói bột giặt in nhãn hiệu OMO, loại 800g;12 thùng Carton; trong đó có 11 thùng, mỗi thùng có 18 gói và 01 thùng có 17 gói bột giặt in nhãn hiệu OMO + Comfort, loại 720g; 41 thùng Carton; trong đó có 40 thùng, mỗi thùng có 36 gói và 01 thùng có 35 gói bột giặt in nhãn hiệu OMO, loại 400g; 88 thùng Carton; trong đó có 87 thùng, mỗi thùng có 36 gói và 01 thùng có 35 gói bột giặt in nhãn hiệu OMO + Comfort, loại 360g. Toàn bộ số bột giặt trên do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định. (Số bột giặt cho phát mại sung công quỹ nhà nước còn phần bao bì cho tiêu huỷ).

Tịch thu cho phạt mại sung công quỹ nhà nước02 cân đồng hồ loại 05kg và 01 máy ép nhiệt.

Tịch thu cho tiêu huỷ: 19,5 kg bột giặt chưa đóng gói; 07 cuộn băng dính đường kính 15cm;01 dụng cụ cắt dán băng dính; 129 vỏ bìa carton in nhãn hiệu bột giặt Surf;10 vỏ bìa carton in nhãn hiệu bột giặt OMO; 400 vỏ gói nilon màu đỏ in nhãn hiệu bột giặt OMO, loại 800g;150 vỏ gói nilon màu đỏ in nhãn hiệu bột giặt OMO + Comfort, loại 720g; 200 vỏ gói nilon màu đỏ in nhãn hiệu bột giặt OMO, loại 400g; 650 vỏ gói nilon màu đỏ in nhãn hiệu bột giặt OMO + Comfort, loại 360g; 174 vỏ túi bột giặt Surf đã xé miệng túi; 01 hót rác bằng kim loại; 01 xẻng hót rác bằng kim loại.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Quyết định chuyển vật chứng số 42/QĐ-VKS-KC ngày 10/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu.)

4/ Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Thị V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản sao bản án được niêm yết tại nơi người vắng mặt cư trú.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh Hưng Yên.
- VKSND tỉnh Hưng Yên.
- Viện kiểm sát, Công an huyện Khoái Châu.
- Chi cục THADS huyện Khoái Châu.
- Bị cáo.
- Công ty TNHH Quốc tế U Việt Nam
- UBND xã T3.
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn T